

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Trà Thị Thanh Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/TLST-HS ngày 19/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04/01/2022, đối với bị cáo:

CÙ VĂN Q, sinh năm 1993 tại Tây Ninh; Giới tính: Nam

- Nơi ĐKKHKT: Xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh

- Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

- Nghề nghiệp: Thợ sửa chữa; Trình độ học vấn: 4/12

- Cha: Cù Văn B, sinh năm 1960; Mẹ: Võ Thị R, sinh năm 1968. Trú tại xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh

- Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư

- Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991; Có 01 con sinh năm 2013. Trú tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2012/HSST ngày 11/10/2012, CÙ VĂN Q bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng 17 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2012, đã được xóa án tích.

CÙ VĂN Q bị tạm giữ từ ngày 01/7/2021, đến ngày 10/7/2021 thì chuyển sang tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên chiều ngày 30/6/2021, trong lúc ở nhà tại thôn C, xã Tân Thắng, huyện H, CÙ VĂN Q, sinh năm 1993 điện thoại cho một đối tượng nữ quen biết ngoài xã hội tên Cá ở thị xã L (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 2.800.000 đồng thì Cá đồng ý bán rồi cho người đem tới nhà Quốc giao. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Quốc đang ở nhà tại thôn C, xã T thì có một thanh niên (không rõ lai lịch) đem 01 gói ma túy đến đưa cho Quốc, biết đây là gói ma túy của Cá giao nên Q nhận lấy và đưa cho người thanh niên này 2.800.000 đồng rồi phân chia gói ma túy này thành 32 tép nhỏ. Từ tối ngày 30/6/2021 đến sáng ngày 01/7/2021 Q lấy ra 02 tép ma túy sử dụng, số còn lại Q cất giấu trong túi quần đang mặc trên người.

Khoảng 11 giờ ngày 01/7/2021, trong lúc tuần tra, tổ công tác Công an huyện H thấy Q đang đứng ở hiên nhà có dấu hiện khả nghi nên vào kiểm tra thì phát hiện trong túi quần Q đang mặc có 30 đoạn ống nhựa được hàn kín, đều có kích thước (2,5cm x 0,7cm), bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, Quốc khai nhận đây là ma túy do Q mua về để sử dụng nên tổ công tác Công an huyện H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, đồng thời thu giữ, niêm phong tang vật để xử lý. Quá trình kiểm tra, còn thu giữ của Quốc 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 và 300.000 đồng.

Theo bản Kết luận giám định số 876/KLGD-PC09 ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định thì:

- Mẫu M (gồm 30 đoạn ống nhựa được hàn kín, đều có kích thước 2,5cm x 0,7cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 6,1094 gam, là Methamphetamine (Bút lục số: 34).

Sau khi lấy mẫu giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đã hoàn lại mẫu vật còn lại là 6,0487 gam Methamphetamine cùng 30 đoạn ống nhựa đã cất lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì.

Tình tiết giảm nhẹ: CÙ VĂN Q thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 6,1094 gam Methamphetamine. Hiện còn lại 6,0487 gam do lấy mẫu giám định, cùng 30 đoạn ống nhựa đã cất lấy mẫu, đều có kích thước (2,5cm x 0,7cm). Được niêm phong trong phong bì.

- 01 cái cân điện tử màu đen-bạc, có kích thước (1 x 4 x 7,5)cm.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình nhựa bao ly thủy tinh cao 10cm, đường kính thân 4cm, gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Hiện tất cả các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý, chờ xử lý.

Đối với số tiền 300.000 đồng, do đây là tài sản của CÙ VĂN Q, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho Q.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS-HT ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo CÙ VĂN Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo CÙ VĂN Q từ 06 năm đến 07 năm tù;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 6,0487gam methamphetamin còn lại sau giám định cùng 30 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu có kích thước 2,5cm x 0,7cm đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý; 01 cái cân điện tử màu đen bạc kích thước 1x4x7,5cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa bao ly thủy tinh cao 10cm, đường kính thân 04cm gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đỏ;

- Số tiền 300.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho CÙ VĂN Q.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Để thỏa mãn cơn nghiện, CÙ VĂN Q đã mua ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 876/KLGD-PC09 ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định: Mẫu M (gồm 30 đoạn ống nhựa được hàn kín, đều có kích thước 2,5cm x 0,7cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 6,1094 gam, là Methamphetamine. Tại các Biên bản ghi lời khai của bị cáo; Biên bản hỏi cung; Lời khai bị cáo tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như Cáo trạng đã nêu.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma túy là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ điều này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật, đi mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là cố ý và rất nguy hiểm, gây ra các loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 6,0487gam methamphetamin còn lại sau giám định cùng 30 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu có kích thước 2,5cm x 0,7cm; 01 cái cân điện tử màu đen bạc kích thước 1x4x7,5cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa bao ly thủy tinh cao 10cm, đường kính thân 04cm gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh là những vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đỏ của bị cáo là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo CÙ VĂN Q (tên gọi khác: Không có) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo CÙ VĂN Q 06 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01/7/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 6,0487gam methamphetamin còn lại sau giám định cùng 30 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu có kích thước 2,5cm x 0,7cm được niêm phong trong phong bì số 876 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái cân điện tử màu đen bạc kích thước 1cm x 4cm x 7,5cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa bao ly thủy tinh cao 10cm, đường kính thân 04cm gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đỏ.

(Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo CÙ VĂN Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- UBND địa phương nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Minh Chính